

Bản án số: 43/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 18/7/2017

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Trung Thành
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Châu Ngọc Thạch
 2/ Ông Thái Cao Bình
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 18/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 36/2017/TLST- HNGĐ ngày 09/3/2017 về việc: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/6/2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1964; địa chỉ cư trú: Thôn V, xã S, huyện C, tỉnh K. (có mặt)
- Bị đơn: Bà Quách Thị D, sinh năm 1970; địa chỉ cư trú: Thôn V, xã S, huyện C, tỉnh K. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 17/02/2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Quốc T trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Ông T và bà Quách Thị D tự nguyện chung sống với nhau năm 2005. Năm 2010 ông T, bà D làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 58/2010 ngày 13/10/2010.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, không có trách nhiệm với nhau; từ năm 2015 ông T, bà D đã sống ly thân; đến nay tình cảm hai bên giành cho nhau không còn, nên ông T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà D.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Ông T và bà D có 01 con chung là cháu Quách Bảo C, sinh ngày 03/7/2007. Cháu C đang sống với ông T, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần. Sau khi ly hôn ông T yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: Ông T không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Sau khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn bà Quách Thị D đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Theo biên bản xác minh ngày 23/3/2017 tại Công an xã S, bà Quách Thị D có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn V, xã S, huyện C và đang sinh sống, có mặt tại địa phương.

- Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Quốc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp về ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và chia tài sản khi ly hôn giữa ông Nguyễn Quốc T với bà Quách Thị D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Quách Thị D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên tòa ngày 29/6/2017 và 18/7/2017, căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Ông Nguyễn Quốc T và bà Quách Thị D tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S năm 2010, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 58/2010 ngày 13/10/2010. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa ông T và bà D phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không thương yêu, quý trọng nhau. Thực tế từ năm 2015, ông T và bà D đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa ông T và bà D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, ông Nguyễn Quốc T được ly hôn với bà Quách Thị D.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Ông T và bà D có 01 con chung là cháu Quách Bảo C, sinh ngày 03/7/2007. Cháu C đang sống chung với ông T, cuộc sống đã ổn định. Vì vậy Hội đồng xét xử giao cháu Quách Bảo C cho ông T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông T không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn: Nguyên đơn ông Nguyễn Quốc T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Quách Thị D vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, sau này nếu có yêu cầu thì giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Quốc T phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, ông Nguyễn Quốc T được ly hôn với bà Quách Thị D.
2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Quách Bảo C, sinh ngày 03/7/2007 cho ông Nguyễn Quốc T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông T không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con.
3. Về chia tài sản khi ly hôn: Ông Nguyễn Quốc T và bà Quách Thị D được quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.
4. Về án phí: Ông Nguyễn Quốc T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0002646 ngày 06/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, ông T đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.
5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết.
6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi Cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Suối Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA